THƠI KHÓA BIỂU KHỐI 10 NĂM HỌC 2023-2024-BUỔI CHIỀU
TUẦN 20 (TỪ 15/01/2024)

THỨ	TIẾT	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10	10A11
		Nga S	**Hiền**	**Phong**	**Hoài**	**Hằng T**	**Thơm**	**Ha**	**Thư H**	**Đãi**	**Thao**	**Hoàn**
		204	203	202	201	101	102	103	104	105	106	107
2	1	T.Linh	Thao	Ngại	Nam	Hạnh V	Huệ A	Như V	Mai	Dương	Nghĩa	T.Vân
	2	Hạnh H	T.Linh	Ngại	Như	Hạnh V	Nga S	Như V	Mai	Huệ A	T.Vân	Hoài
	3	Ngại	T.Linh	Như	Hoài (*)	Hằng T	Thơm	Nga S	Thư H	Như V	Nam	Hoàn (*)
	4	Nga S	Hiền	Phong	Hoài	Hằng T	Thơm	Ha	Thư H	Đãi	Thao	Hoàn
	5	CC	CC	CC	CC	CC	CC	CC	CC	CC	CC	CC
3	1	Hà	Thuyên	Thủy V	Ngân A	Hoài	Hạnh V	LimKa	Linh Đ	Ha	Hoàn	Uyên
	2	Hà	Thuyên	Thủy V	Phong	Hoài	Hạnh V	LimKa	Ngân A	Ha	Linh Đ	Uyên
	3	Uyên	T.Linh	Hòa	Phong	Hạnh V	Vân S	Thuyên	Ngân A	Linh Đ	Thao (*)	Tú
	4	T.Linh	Quang	Phong	Đạt	Luân	Lim Ka	Vân S	Ha	Huệ A	Diệu V	Mận
	5	T.Linh	Thao	Phong	Đạt	Luân	Lim Ka	Vân S	Ha	Huệ A	Diệu V	Mận
4	1	Nam	Sương	Hòa	Mận	Hằng T	Nga S	Như V	Linh Đ	Dương	Nghĩa	Tú
	2	Uyên	Lý	Hằng A	Hoài	Nam	Hằng T	Nga S	Vân S	Như V	Nghĩa	T.Vân
	3	Uyên	Nghĩa	Hằng A	Lý	T.Vân	Hằng T	Hòa	Dược	Như V	Linh Đ	Vân S
	4	Dược	Quang	Đạt	Diệu V	Lý	Hòa	Nam	Mai	Linh Đ	Hải	Hoài
	5	Lý	Hiền (*)	Đạt	Diệu V	Hòa	Nam	Hằng A	Mai	Vân S	Hải	Uyên
5	1	Dược	Lý	Thủy V	Hòa	Trinh ĐP	Huệ A	Ha (*)	Thư H (*)	Vân S	T.Vân	Mai
	2	Dược	Sương	Thủy V	Ngân A	Hòa	Huệ A	Ha	T.Vân	Đãi (*)	Vân S	Mai ĐP
	3	Lý ĐP	Sương	Nam	Ngân A	Luân	Thơm (*)	Hòa	Ha	T.Vân	Linh Đ ĐP	Vân S
	4	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
	5	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
6	1	Hạnh H	Sương	Lý	Đạt ĐP	Hằng T (*)	Hạnh V	Thuyên	Ngân A	Ha	Hoàn	Mai
	2	Hạnh H	Nam	Lý	Như	T.Vân	Hạnh V	Thuyên	Lim Ka ĐP	Ha	Vân S	Mai
	3	Ngại	Thuyên	Như	Lý	Đạt	Vân S	Hằng A	T.Vân	Nam	Diệu V	Mận
	4	Hà	Nghĩa	Ngại	Diệu V	Đạt	Hòa	Hằng A	Nam	Như V	Hải	Mận
	5	Hà	Nghĩa	Hằng A	Hòa	Lý	Trinh ĐP	Như V	Vân S	T.Vân	Hải	Nam
7	1	Lý	Hiền	M Hoa ĐP	Phong	Hạnh V	Hằng T	Như V ĐP	Dược	Vân S ĐP	Diệu V	Tú
	2	Nga S	Lý ĐP	Phong (*)	Diệu V	Hoài	Hằng T	Ha	Dược	Đãi	Thao	Hoàn
	3	Nga S (*)	Hiền	Phong	Hoài	Hằng T	Thơm	Ha	Thư H	Đãi	Thao	Hoàn
	4	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Ghi chú: Môn Giáo dục Địa phương lớp 10 có 18 tiết của HK I, 17 tiết HK II, 2 tiết kiểm tra giữa kỳ, 2 tiết kiểm tra cuối kỳ
Dấu (*) : Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, vd Mận (*): Tiết cô Mận dạy môn Hoạt động trải nghiệm và HN
Chữ ĐP: dạy môn Giáo dục địa phương, ví dụ: Mai ĐP: Tiết cô Mai dạy môn Giáo dục địa phương